

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 282/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Võ Văn Nh**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp Mỹ Xuân, xã T Tr, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp Mỹ Xuân, xã TTr, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn Nh và chị Nguyễn Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn Nh và chị Nguyễn Thị Ngọc H.

- Về con chung: Anh Võ Văn Nh được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Võ Nhật H, sinh ngày 11/01/2015. Anh Võ Văn Nh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H cấp

dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí:

+ Anh Võ Văn Nh tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007141 ngày 13/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Hoàn lại anh Võ Văn Nh số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- UBND xã T Tr;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Liễu